

NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2564/QĐ-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách tỉnh năm 2023 và Nghị quyết số 10/NQ-NĐND ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, thay thế Phụ lục II và Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh;

Xét Tờ trình số 1569/TTr-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Kế hoạch vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 44/BC-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn tỉnh với tổng số tiền **59.440 triệu đồng**, gồm 05 Dự án, cụ thể như sau:

1. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo.
2. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng.
Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.
Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng.
3. Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững.
- *Tiểu dự án 1.* Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn.
- *Tiểu dự án 3.* Hỗ trợ việc làm bền vững.
4. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin.
- *Tiểu dự án 1.* Giảm nghèo về thông tin.
- *Tiểu dự án 2.* Truyền thông về giảm nghèo đa chiều.
5. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình.
- *Tiểu dự án 1.* Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình.
- *Tiểu dự án 2.* Giám sát, đánh giá.

(Chi tiết theo Biểu phân bổ kinh phí đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ban Công tác đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh,
UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (CTHĐ.08b), Duyên.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Hoài Anh**